

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Văn.
- Bà Trần Thị Đào.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, tên gọi khác: H; sinh năm 2002, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B, xã H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; con ông Nguyễn Thành T1 và bà Phạm Thị D (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Phạm Thị D1 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Phạm Văn B, sinh năm 1965;

+ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1969;

Ông B, bà Đ cùng địa chỉ: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh;

Bà D, anh L đã uỷ quyền cho ông B tham gia tố tụng; ông B có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 2002, ngụ ấp P, xã P, huyện G là nhân viên giao hàng của công ty trách nhiệm hữu hạn S thuộc ấp X, xã P, huyện G. Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 29/8/2023, như thường ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 59Y3-258.87, trên yên xe có gắn giỏ hàng bằng nhựa được cố định, đến trước công ty trách nhiệm hữu hạn S. T dựng xe ngược chiều dưới lòng đường nhựa, bên lề phải trên đường H, theo hướng đi từ xã P đến thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh (đầu xe quay về hướng xã P), cách lề 0,90m rồi đi vào bên trong công ty lấy hàng hóa chất lên giỏ hàng trên xe.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, T chất hàng hóa lên giỏ hàng, do đã vượt quá chiều cao, thùng hàng bằng giấy carton không thể nằm vững trên giỏ hàng nên T đi vòng qua bên phải xe mô tô, bỏ thùng hàng bằng giấy carton vào bao nylon treo trên giỏ hàng, làm trọng lượng hàng hóa trên xe dồn về bên phải xe mô tô. Trong lúc T đang dọn dẹp vệ sinh nơi chất hàng hóa, bất ngờ xe mô tô biển số 59Y3-258.87 ngã sang phải theo hướng dựng xe, làm hàng hóa trong giỏ hàng văng ra đường va chạm vào xe mô tô biển số 70C1-006.09 do chị Phạm Thị D1, sinh năm 1990, ngụ ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh điều khiển lưu thông từ hướng xã P đến thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh đến, làm chị D1 và xe mô tô ngã sang trái qua phần đường ngược chiều. Lúc này, anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1980, ngụ ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh, đang điều khiển xe ô tô tải biển số 54X-8091 đến, bất ngờ nên anh H1 điều khiển xe tránh không kịp, dẫn đến bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 54X-8091 cán qua phần đầu chị D1, làm chị D1 tử vong tại chỗ.

Khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra thể hiện đoạn đường thẳng, không có dải phân cách cố định, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, chiều hướng xã P đi thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh rộng 8,30m, vạch kẻ đường liền nét vào lề là 4,20m. Chọn lề phải hướng đi từ xã P đến thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh làm lề chuẩn. Trục bánh xe trước xe mô tô biển số 59Y3-258.87 cách lề chuẩn là 1,50m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 1,10m. Cách 4,60m về hướng thị trấn G, chệch ra tìm đường là vết cày có chiều dài 13,65m, chiều hướng P - thị trấn G, đầu vết cày cách lề chuẩn 3,15m, cuối vết cày nằm trên mặt đường phía dưới cãng để chân sau, bên trái xe mô tô biển số 70C1-006.09. Xe mô tô biển số 70C1-006.09 ngã sang trái, đầu xe quay về hướng thị trấn G, trục bánh xe trước cách lề chuẩn là 4,20m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 4,60m. Vết màu nâu đỏ dạng phun và chảy thành vũng có kích thước (1,10 x 0,60)m, tâm vết màu nâu đỏ cách lề chuẩn 5,40m. Xe ô tô tải biển số 54X-8091 đỗ trên đường, đầu xe quay về

hướng [xã P](#), trục bánh trước bên trái cách lề chuẩn 5,60m, trục bánh sau bên trái cách lề chuẩn 5,90m.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 59Y3-258.87 thể hiện: Trên yên xe phía sau có buộc cố định 01 giỏ nhựa có kích thước (86 x 65)cm, cao 55cm, trong giỏ nhựa có nhiều thùng giấy; Bên trái giỏ nhựa có treo 01 bao nylon có chiều ngang 90cm, rộng 35cm, cao 105cm, trong bao có nhiều thùng giấy; Bên phải giỏ nhựa có treo 01 bao nylon có chiều ngang 65cm, rộng 45cm, cao 100cm, trong bao có nhiều thùng giấy; Phía sau giỏ nhựa có treo 01 bao nylon có chiều ngang 60cm, rộng 45cm, cao 110cm, trong bao có nhiều thùng giấy; Vết mài mòn kích thước (1,5 x 1,2)cm tại đầu cangk để chân trước bên phải.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 70C1-006.09 thể hiện: Kính chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí; Các vết xước tại các vị trí: mặt trước đầu ngoài ốp nhựa bên phải nâng mặt đồng hồ, mặt trước tay phanh trước bên phải, đầu trên bên phải mặt nạ trước, mặt ngoài đầu dưới yếm chắn gió bên phải, mũi cánh trước cung chắn bùn bánh trước.

Khám nghiệm xe ô tô tải biển số 54X-8091 thể hiện: Xe có chiều dài 5,20m, ngang 1,85m, cao 2,15m. Vết màu nâu đỏ dạng phun, kích thước (9,5 x 07) cm tại mặt ngoài bên trong của bánh ngoài phía sau bên trái.

Về kết quả thu giữ vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 59Y3-258.87, số máy JA36E0667202, số khung 3644GY141761, dung tích xi lanh 109 cm³, trên yên xe có buộc giỏ nhựa, kích thước (86 x 65 x 55) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 079326, biển đăng ký 59Y3-258.87 (bản gốc); 01 (một) giấy phép lái xe số 7902190044727, hạng A1 mang tên [Nguyễn Thanh T](#) (bản gốc); 01 (một) thùng giấy carton, kích thước (50 x 30 x 27) cm, đã qua sử dụng; 01 thùng giấy carton, kích thước (33 x 52 x 37) cm, bên ngoài bọc nylon màu trắng, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, [T](#) đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Bản kết luận giám định tử thi số 1378 ngày 19-9-2023 của [Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh](#) kết luận: [Phạm Thị D1](#) chết do chấn thương sọ não. Kết luận giám định số 1397 ngày 09-9-2023 của [Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh](#) kết luận: Mẫu máu ghi thu của [Nguyễn Hữu H1](#), [Phạm Thị D1](#) không có nồng độ cồn trong máu. Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 59Y3-258.87, số máy JA36E0667202, số khung 3644GY141761, dung tích xi lanh 109 cm³, trên yên xe có buộc giỏ nhựa, kích thước (86 x 65 x 55) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 079326, biển đăng ký 59Y3-258.87 (bản gốc); 01 (một) giấy phép lái xe số 7902190044727, hạng A1 mang tên [Nguyễn Thanh T](#) (bản gốc); 01 (một) thùng giấy carton, kích thước (50 x 30 x 27) cm, đã qua sử dụng; 01 thùng giấy carton, kích thước (33 x 52 x 37) cm, bên ngoài bọc nylon màu trắng, đã qua sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Ông [Phạm Văn B](#), sinh năm 1965, ngụ [ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh](#) là cha ruột của chị [D1](#), là đại diện hợp pháp cho chị [D1](#) yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 130.000.000 đồng. [T](#) và anh [Nguyễn Hữu H1](#) đã bồi thường cho gia đình của chị [D1](#) 110.000.000

đồng, còn lại 20.000.000 đồng, [T](#) đồng ý bồi thường mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi bồi thường xong. Ông [B](#) làm đơn bãi nại đối với [T](#).

Tại Cáo trạng số 136/CT-VKSGD ngày 15-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Tiến (Huy) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thanh T \(H\)](#) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thanh T \(H\)](#) từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo [T](#) và anh [Nguyễn Hữu H1](#) đã bồi thường cho gia đình của chị [D1](#) 110.000.000 đồng nên ghi nhận. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, bị cáo sẽ rút kinh nghiệm về sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, người làm chứng, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29-8-2023, tại đoạn [đường H thuộc ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh](#), [Nguyễn Thanh T](#) dựng xe mô tô biển số 59Y3-258.87 ngược chiều, xếp hàng hóa trên xe vượt quá chiều cao và chiều rộng theo quy định, làm xe mô tô nghiêng về bên phải ngã ra đường, làm rơi hàng hóa dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 70C1-006.09 do chị [Phạm Thị D1](#) điều khiển lưu thông đúng quy định, làm chị [D1](#) và xe mô tô ngã sang trái qua phần đường ngược chiều và bị bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 54X-8091 do anh [Nguyễn Hữu H1](#) điều khiển theo chiều

ngược lại, làm chị [D1](#) tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não. Do đó, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn vi phạm điểm b, d khoản 3 Điều 18; khoản 1 Điều 19 và khoản 1, 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ; khoản 4 Điều 19 Thông tư 46 ngày 07-9-2015 của [Bộ](#) Giao thông vận tải. Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng cố tình vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo [T](#) và anh [Nguyễn Hữu H1](#) đã bồi thường cho gia đình của chị [D1](#) 110.000.000 đồng nên ghi nhận. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng nên ghi nhận.

[6.2] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59Y3-258.87, số máy JA36E0667202, số khung 3644GY141761, dung tích xi lanh 109 cm³, trên yên xe có buộc giỏ nhựa, kích thước (86 x 65 x 55) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 079326, biển đăng ký 59Y3-258.87 (bản gốc); 01 (một) giấy phép

lái xe số 7902190044727, hạng A1 mang tên [Nguyễn Thanh T](#) (bản gốc), không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 (một) thùng giấy carton, kích thước (50 x 30 x 27) cm, đã qua sử dụng; 01 thùng giấy carton, kích thước (33 x 52 x 37) cm, bên ngoài bọc nylon màu trắng, đã qua sử dụng không còn giá trị kinh tế nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng, hành vi có liên quan khác:

[7.1] Đối với anh [Nguyễn Hữu H1](#) có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 54X-8091 cán qua phần đầu chị [D1](#) là chị [D1](#) tử vong nhưng do là sự kiện bất ngờ nên không xem xét xử lý.

[7.2] Đối với xe ô tô tải biển số 54X-8091 đã hết hạn kiểm định, Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thanh T](#) (H) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thanh T](#) (H) 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo [T](#) và anh [Nguyễn Hữu H1](#) đã bồi thường cho gia đình của chị [D1](#) 110.000.000 đồng.

Buộc bị cáo [Nguyễn Thanh T](#) (H) tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

2.2. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên trả cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô biển số 59Y3-258.87, số máy JA36E0667202, số khung 3644GY141761, dung tích xi lanh 109 cm³, trên yên xe có buộc giỏ nhựa, kích thước (86 x 65 x 55) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 079326, biển đăng ký 59Y3-258.87 (bản gốc); 01 (một) giấy phép lái xe số 7902190044727, hạng A1 mang tên [Nguyễn Thanh T](#) (bản gốc).

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) thùng giấy carton, kích thước (50 x 30 x 27) cm, đã qua sử dụng; 01 thùng giấy carton, kích thước (33 x 52 x 37) cm, bên ngoài bọc nylon màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh T (H) phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Nguyễn

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Nguyện

